

Bản án số: 41/2020/HNGĐ-ST
Ngày : 24/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH Q
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý , bà Vũ Thị Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga, cán bộ Tòa án thị xã Q - Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - Tỉnh Q tham gia phiên tòa ông Nguyễn Đăng Viện- Kiểm sát viên .

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Q , tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 158/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2020 về việc "Không công nhận quan hệ vợ chồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/9/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H , sinh năm 1968

Nơi ĐKKHKT: Tổ 7 khu 7 phường B, thành phố H , tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn C , sinh năm 1964

Nơi ĐKKHKT: Khu 5 đường N - Thị xã Q , tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Tại Đơn khởi kiện và Bản tự khai của nguyên đơn chị Phạm Thị H thể hiện: Chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn C chung sống với nhau như vợ chồng từ ngày 26 tháng 2 năm 1988 nhưng không đăng ký kết hôn. Trước khi chị H và anh C về chung sống với nhau, hai bên gia đình có làm lễ cưới theo truyền thống. Thời gian chung sống với nhau thời gian đầu hòa thuận sau đó thì phát sinh mâu thuẫn từ năm 2013. Nguyên nhân là do chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn C bất đồng quan điểm sống, không thông cảm cho nhau. Hai người đã sống ly thân nhau, mỗi người một nơi. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc không đạt được. Chị Phạm Thị H đề nghị Tòa án giải quyết “ Không công nhận chị và anh Đỗ Văn C là vợ chồng”

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh Đỗ Văn C có hai con chung: Đỗ Văn H1 , sinh ngày 05/6/1989 và Đỗ Văn T , sinh ngày 28/7/1991. Khi Tòa án giải quyết không công nhận chị và anh Đỗ Văn C là vợ chồng, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết do hai con đã trưởng thành .

Về tài sản chung: Không có.

Bị đơn anh Đỗ Văn C không đến Tòa án giải quyết theo đơn khởi kiện của chị Phạm Thị H .

Tại Biên bản xác minh ngày 04/8/2020, trưởng khu 5 phường Quảng Yên cung cấp: Anh Đỗ Văn C hiện đang cư trú tại khu 5 phường Quảng Yên, thị xã Q , Quảng Ninh. Chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1988 nhưng không đăng ký kết hôn. Hai người sống hòa thuận đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai người không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung. Hai người có hai con chung là Đỗ Văn H1 , sinh ngày 05/6/1989 và Đỗ Văn T , sinh ngày 28/7/1991 đã trưởng thành. Vợ chồng anh C đã ly thân từ nhiều năm, anh C ở khu 5 phường Quảng yên, thị xã Q còn chị Phạm Thị H ra ở ngoài Bãi Cháy - Thành phố Hạ Long- Quảng Ninh sinh sống. Việc giao các văn bản tố tụng của Tòa án thị xã Q như: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập cho anh Đỗ Văn C khu phố đã thực hiện đầy đủ nhưng anh C không nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - Tỉnh Q tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc chấp hành pháp luật và tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trước pháp luật còn bị đơn đã từ chối thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị H . Xử: Không công nhận chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn C là vợ chồng.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1988 nhưng không đăng ký kết hôn. Trước khi chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn C về chung sống với nhau, hai bên gia đình có làm lễ cưới. Quá trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn. Chị Phạm Thị H đề nghị Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng với anh Đỗ Văn C . Xét thấy yêu cầu của chị Phạm Thị H là chính đáng, phù hợp với quy định khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình. Do chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn C không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng.

Về con chung: Quá trình chung sống Chi □ Phạm Thị H và anh Đỗ Văn C có hai con Đỗ Văn H1 , sinh ngày 05/6/1989 và Đỗ Văn T , sinh ngày 28/7/1991 đã trưởng thành, chị Phạm Thị H không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không có

Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 14; khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị H .

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn C là vợ chồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ đi số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000.1863 ngày 11/6/2020 chị Phạm Thị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q – Tỉnh Q , nay chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15(Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. anh Đỗ Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

-TANDT Quảng Ninh;

-VKSNDTX Q. Yên;

-Các đương sự;

-Chi cục THADS Q Yên;

-Lưu hồ sơ, v.p .

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHAN HÙNG